

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 80/2024/DS-ST
Ngày: 26 - 9 - 2024
V/V tranh chấp hợp đồng góp hui,
hợp đồng vay tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY-TỈNH TIỀN GIANG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa: Ông **Phan Thanh Sơn**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: **Đoàn Văn Phôi**.

2. Bà: **Đặng Thị Tiềm**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Xuân Vinh** - Cán bộ TAND thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

Ngày 26 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 267/2023/TLST- DS ngày 13 tháng 10 năm 2023 và thụ lý bổ sung số 267A/2024/TLST- DS ngày 15 tháng 4 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng góp hui, hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 93/2024/QĐXXST- DS ngày 16 tháng 8 năm 2024 giữa các đương sự.

1/ Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Kim T**, sinh năm 1968

Địa chỉ: Ấp P, xã Đ, thị xã L, tỉnh Tiền Giang.

Ông **Trần Đăng K**, sinh năm 1996; địa chỉ: Ấp H, xã Đ, thị xã L, tỉnh Tiền Giang là người đại diện theo ủy quyền cho nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim T “Văn bản ủy quyền ngày 12/7/2023”. (vắng mặt)

Bà **Phạm Như Y**, sinh ngày 28/02/1987; địa chỉ: số 232, ấp A, xã C, thành phố M, tỉnh Tiền Giang là người đại diện theo ủy quyền cho nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim T “Văn bản ủy quyền ngày 12/7/2023”. (có mặt)

2/ Bị đơn: Ông **Đỗ Văn C**, sinh năm 1978; (vắng mặt)

Bà **Trần Thị Ngọc L**, sinh năm 1980; (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp P, xã Đ, thị xã L, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Trong đơn khởi kiện ngày 12/7/2022, đơn thay đổi bổ sung đơn khởi kiện ngày 12/4/2024 tại lời khai trong các biên bản hòa giải và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim T có đại diện theo ủy quyền là bà Phạm Như Y trình bày: Bà T có***

tham gia chơi hội do phía ông Đỗ Văn C và bà Trần Thị Ngọc L làm chủ thảo hội, gồm 17 dây hội cụ thể như sau:

- Dây hội thứ nhất: Dây hội 3.000.000 đồng, một tháng khui một lần, khui lần đầu vào ngày 01/11/2019 (05/10/2019 AL), gồm có 28 phần, bà T tham gia 01 phần; bà T đã đóng được 23 kỳ hội sống, đến kỳ thứ 24 thì ngưng không khui hội tiếp, số tiền hội mà bà T đóng hội sống quy ra hội chết là: 23 kỳ x 3.000.000 đồng x 01 phần thành tiền là 69.000.000 đồng, nhưng trừ tiền huê hồng cho chủ hội là 900.000 đồng nên ông C và Bà L còn nợ lại bà T số tiền hội là 68.100.000 đồng.

- Dây hội thứ hai: Dây hội 2.000.000 đồng, một tháng khui một lần, khui lần đầu vào ngày 16/11/2019 (20/10/2019 AL), gồm có 33 phần, bà T tham gia 01 phần; bà T đã đóng được 28 kỳ hội sống, đến kỳ thứ 29 thì ngưng không khui hội tiếp, số tiền hội mà bà T đóng hội sống quy ra hội chết là: 28 kỳ x 2.000.000 đồng x 01 phần thành tiền là 56.000.000 đồng, nhưng trừ tiền huê hồng cho chủ hội là 600.000 đồng nên ông C và Bà L còn nợ lại bà T số tiền hội là 55.400.000 đồng.

- Dây hội thứ ba: Dây hội 3.000.000 đồng, một tháng khui một lần, khui lần đầu vào ngày 10/12/2019, gồm có 27 phần, bà T tham gia 01 phần; bà T đã đóng được 26 kỳ hội sống, đến kỳ thứ 27 thì bà T hốt hội chót, số tiền hội mà bà T hốt hội tính sống quy ra hội chết là: 26 kỳ x 3.000.000 đồng x 01 phần thành tiền là 78.000.000 đồng, nhưng trừ tiền huê hồng cho chủ hội là 900.000 đồng nên ông C và Bà L còn nợ lại bà T số tiền hội là 77.100.000 đồng.

- Dây hội thứ tư: Dây hội 2.000.000 đồng, một tháng khui một lần, khui lần đầu vào ngày 25/01/2020 (01/01/2020 AL), gồm có 29 phần, bà T tham gia 01 phần; bà T đã đóng được 24 kỳ hội sống, đến kỳ thứ 25 thì ngưng không khui hội tiếp, số tiền hội mà bà T đóng hội sống quy ra hội chết là: 24 kỳ x 2.000.000 đồng x 01 phần thành tiền là 48.000.000 đồng, nhưng trừ tiền huê hồng cho chủ hội là 600.000 đồng nên ông C và Bà L còn nợ lại bà T số tiền hội là 47.400.000 đồng.

- Dây hội thứ năm: Dây hội 1.000.000 đồng, một tháng khui một lần, khui lần đầu vào ngày 07/5/2020 (15/4/2020 AL), gồm có 28 phần, bà T tham gia 01 phần; bà T đã đóng được 22 kỳ hội sống, đến kỳ thứ 23 thì ngưng không khui hội tiếp, số tiền hội mà bà T đóng hội sống quy ra hội chết là: 22 kỳ x 1.000.000 đồng x 01 phần thành tiền là 22.000.000 đồng, nhưng trừ tiền huê hồng cho chủ hội là 300.000 đồng nên ông C và Bà L còn nợ lại bà T số tiền hội là 21.700.000 đồng.

- Dây hội thứ sáu: Dây hội 1.000.000 đồng, một tháng khui một lần, khui lần đầu vào ngày 07/5/2020 (15/4/2020 AL), gồm có 28 phần, bà T tham gia 01 phần; bà T đã đóng được 22 kỳ hội sống, đến kỳ thứ 23 thì ngưng không khui hội tiếp, số tiền hội mà bà T đóng hội sống quy ra hội chết là: 22 kỳ x 1.000.000 đồng x 01 phần thành tiền là 22.000.000 đồng, nhưng trừ tiền huê hồng cho chủ hội là 300.000 đồng nên ông C và Bà L còn nợ lại bà T số tiền hội là 21.700.000 đồng.

- Dây hội thứ bảy: Dây hội 1.000.000 đồng, một tháng khui một lần, khui lần đầu vào ngày 17/8/2020 (25/4/2020 AL), gồm có 29 phần, bà T tham gia 03 phần; bà T đã hốt 01 phần, đóng hội chết cho ông C và Bà L còn nợ lại 05 kỳ là 5.000.000 đồng; còn

02 phần còn lại thì bà T đóng được 21 kỳ hội sống, đến kỳ thứ 22 thì ngưng không khai hội tiếp, số tiền hội mà bà T đóng hội sống quy ra hội chết là: 21 kỳ x 1.000.000 đồng x 02 phần thành tiền là 42.000.000 đồng, nhưng trừ tiền huê hồng cho chủ hội là 600.000 đồng và trừ 5.000.000 đồng tiền hội chết mà bà T chưa đóng cho ông C và Bà L thì ông C và Bà L còn nợ lại bà T số tiền hội là 36.400.000 đồng.

- Dây hội thứ tám: Dây hội 1.000.000 đồng, một tháng khai một lần, khai lần đầu vào ngày 07/9/2020 (20/7/2020 AL), gồm có 29 phần, bà T tham gia 01 phần; bà T đã đóng được 18 kỳ hội sống, đến kỳ thứ 19 thì ngưng không khai hội tiếp, số tiền hội mà bà T đóng hội sống quy ra hội chết là: 18 kỳ x 1.000.000 đồng x 01 phần thành tiền là 18.000.000 đồng, nhưng trừ tiền huê hồng cho chủ hội là 300.000 đồng nên ông C và Bà L còn nợ lại bà T số tiền hội là 17.700.000 đồng.

- Dây hội thứ chín: Dây hội 1.000.000 đồng, một tháng khai một lần, khai lần đầu vào ngày 10/11/2020 (25/9/2020 AL), gồm có 29 phần, bà T tham gia 01 phần; bà T đã đóng được 16 kỳ hội sống, đến kỳ thứ 17 thì ngưng không khai hội tiếp, số tiền hội mà bà T đóng hội sống quy ra hội chết là: 16 kỳ x 1.000.000 đồng x 01 phần thành tiền là 16.000.000 đồng, nhưng trừ tiền huê hồng cho chủ hội là 300.000 đồng nên ông C và Bà L còn nợ lại bà T số tiền hội là 15.700.000 đồng.

- Dây hội thứ mười: Dây hội 1.000.000 đồng, một tháng khai một lần, khai lần đầu vào ngày 23/12/2020 (10/11/2020 AL), gồm có 27 phần, bà T tham gia 01 phần; bà T đã đóng được 14 kỳ hội sống, đến kỳ thứ 15 thì ngưng không khai hội tiếp, số tiền hội mà bà T đóng hội sống quy ra hội chết là: 14 kỳ x 1.000.000 đồng x 01 phần thành tiền là 14.000.000 đồng, nhưng trừ tiền huê hồng cho chủ hội là 300.000 đồng nên ông C và Bà L còn nợ lại bà T số tiền hội là 13.700.000 đồng.

- Dây hội thứ mười một: Dây hội 3.000.000 đồng, một tháng khai một lần, khai lần đầu vào ngày 23/12/2020 (10/11/2020 AL), gồm có 27 phần, bà T tham gia 01 phần; bà T đã đóng được 14 kỳ hội sống, đến kỳ thứ 15 thì ngưng không khai hội tiếp, số tiền hội mà bà T đóng hội sống quy ra hội chết là: 14 kỳ x 3.000.000 đồng x 01 phần thành tiền là 42.000.000 đồng, nhưng trừ tiền huê hồng cho chủ hội là 900.000 đồng nên ông C và Bà L còn nợ lại bà T số tiền hội là 41.100.000 đồng.

- Dây hội thứ mười hai: Dây hội 3.000.000 đồng, một tháng khai một lần, khai lần đầu vào ngày 17/3/2021 (05/02/2021 AL), gồm có 26 phần, bà T tham gia 01 phần; bà T đã đóng được 11 kỳ hội sống, đến kỳ thứ 12 thì ngưng không khai hội tiếp, số tiền hội mà bà T đóng hội sống quy ra hội chết là: 11 kỳ x 3.000.000 đồng x 01 phần thành tiền là 33.000.000 đồng, nhưng trừ tiền huê hồng cho chủ hội là 900.000 đồng nên ông C và Bà L còn nợ lại bà T số tiền hội là 32.100.000 đồng.

- Dây hội mười ba: Dây hội 1.000.000 đồng, một tháng khai một lần, khai lần đầu vào ngày 01/4/2021 (20/02/2021 AL), gồm có 27 phần, bà T tham gia 01 phần; bà T đã đóng được 12 kỳ hội sống, đến kỳ thứ 13 thì ngưng không khai hội tiếp, số tiền hội mà bà T đóng hội sống quy ra hội chết là: 12 kỳ x 1.000.000 đồng x 01 phần thành tiền là 12.000.000 đồng, nhưng trừ tiền huê hồng cho chủ hội là 300.000 đồng nên ông C và Bà L còn nợ lại bà T số tiền hội là 11.700.000 đồng.

- Dây hụi mười bốn: Dây hụi 1.000.000 đồng, một tháng khui một lần, khui lần đầu vào ngày 06/5/2021 (25/3/2021AL), gồm có 26 phần, bà T tham gia 01 phần; bà T đã đóng được 10 kỳ hụi sống, đến kỳ thứ 11 thì ngưng không khui hụi tiếp, số tiền hụi mà bà T đóng hụi sống quy ra hụi chết là: 10 kỳ x 1.000.000 đồng x 01 phần thành tiền là 10.000.000 đồng, nhưng trừ tiền huê hồng cho chủ hụi là 300.000 đồng nên ông C và Bà L còn nợ lại bà T số tiền hụi là 9.700.000 đồng.

- Dây hụi thứ mười lăm: Dây hụi 2.000.000 đồng, một tháng khui một lần, khui lần đầu vào ngày 06/5/2021(25/3/2021 AL), gồm có 26 phần, bà T tham gia 03 phần; bà T đã đóng được 10 kỳ hụi sống, đến kỳ thứ 11 thì ngưng không khui hụi tiếp, số tiền hụi mà bà T đóng hụi sống quy ra hụi chết là: 10 kỳ x 2.000.000 đồng x 03 phần thành tiền là 60.000.000 đồng, nhưng trừ tiền huê hồng cho chủ hụi là 1.800.000 đồng nên ông C và Bà L còn nợ lại bà T số tiền hụi là 58.200.000 đồng.

- Dây hụi thứ mười sáu: Dây hụi 3.000.000 đồng, một tháng khui một lần, khui lần đầu vào ngày 06/10/2021 (01/9/2021AL), gồm có 25 phần, bà T tham gia 01 phần; bà T đã đóng được 06 kỳ hụi sống, đến kỳ thứ 07 thì ngưng không khui hụi tiếp, số tiền hụi mà bà T đóng hụi sống quy ra hụi chết là: 06 kỳ x 3.000.000 đồng x 01 phần thành tiền là 18.000.000 đồng, nhưng trừ tiền huê hồng cho chủ hụi là 900.000 đồng nên ông C và Bà L còn nợ lại bà T số tiền hụi là 17.100.000 đồng.

- Dây hụi thứ mười bảy: Dây hụi 5.000.000 đồng, một tháng khui một lần, khui lần đầu vào ngày 19/11/2021 (15/10/2021AL), gồm có 17 phần, bà T tham gia 01 phần; bà T đã đóng được 05 kỳ hụi sống, đến kỳ thứ 06 thì ngưng không khui hụi tiếp, số tiền hụi mà bà T đóng hụi sống quy ra hụi chết là: 05 kỳ x 5.000.000 đồng x 01 phần thành tiền là 25.000.000 đồng, nhưng trừ tiền huê hồng cho chủ hụi là 1.500.000 đồng nên ông C và Bà L còn nợ lại bà T số tiền hụi là 23.500.000 đồng.

- Dây hụi thứ mười tám: Dây hụi 1.000.000 đồng, không nhớ rõ ngày tháng năm khui hụi, một tháng khui một lần, gồm có 28 phần, bà T tham gia 01 phần; dây hụi này do bà T làm thất lạc mất giấy hụi nên bà T không yêu cầu giải quyết đối với dây hụi này.

Tổng cộng 17 dây hụi mà bà T có tham gia chơi hụi do phía ông Đỗ Văn C và bà Trần Thị Ngọc L làm chủ thảo hụi thì ông C và Bà L còn nợ lại bà T số tiền là 568.300.000 đồng.

Ngoài ra, bà T có làm chủ thảo hụi, phía ông Đỗ Văn C và bà Trần Thị Ngọc L là hụi viên tham gia chơi gồm 13 dây hụi sau:

- Dây hụi thứ nhất: Dây hụi 2.000.000 đồng, một tháng khui một lần, khui lần đầu vào ngày 16/11/2019(20/10/2019 AL), gồm có 33 phần, ông C và Bà L tham gia 02 phần. Phần thứ nhất ông C và Bà L đã đóng được 03 kỳ hụi sống, đến kỳ thứ 4 thì hốt hụi được số tiền là 47.760.000 đồng, trừ tiền huê hồng 700.000 đồng, nên số tiền hụi mà ông C và Bà L hốt được là 47.060.000 đồng. Sau khi hốt hụi phía ông C và Bà L đóng được 24 kỳ hụi chết, còn nợ lại 04 kỳ hụi chết chưa đóng số tiền là 8.000.000 đồng. Phần thứ hai ông C và Bà L đã đóng được 05 kỳ hụi sống, đến kỳ thứ 6 thì hốt hụi được số tiền là 50.500.000 đồng, trừ tiền huê hồng 700.000 đồng, nên số tiền hụi

mà ông C và Bà L hốt được là 49.800.000 đồng. Sau khi hốt hụi phía ông C và Bà L đóng được 22 kỳ hụi chết, còn nợ lại 04 kỳ hụi chết chưa đóng số tiền là 8.000.000 đồng. Dây hụi này phía ông C và Bà L còn nợ bà T số tiền hụi chết chưa đóng là 16.000.000 đồng.

- Dây hụi thứ hai: Dây hụi 2.000.000 đồng, một tháng khui một lần, khui lần đầu vào ngày 23/02/2020(01/02/2020 AL), gồm có 30 phần, ông C và Bà L tham gia 02 phần. Phần thứ nhất ông C và Bà L đã đóng được 03 kỳ hụi sống, đến kỳ thứ 4 thì hốt hụi được số tiền là 47.600.000 đồng, trừ tiền huê hồng 700.000 đồng, nên số tiền hụi mà ông C và Bà L hốt được là 46.900.000 đồng. Sau khi hốt hụi phía ông C và Bà L đóng được 20 kỳ hụi chết, còn nợ lại 05 kỳ hụi chết chưa đóng số tiền là 10.000.000 đồng. Phần thứ hai ông C và Bà L đã đóng được 12 kỳ hụi sống, đến kỳ thứ 13 thì hốt hụi được số tiền là 51.795.000 đồng, trừ tiền huê hồng 700.000 đồng, nên số tiền hụi mà ông C và Bà L hốt được là 51.095.000 đồng. Sau khi hốt hụi phía ông C và Bà L đóng được 11 kỳ hụi chết, còn nợ lại 05 kỳ hụi chết chưa đóng số tiền là 10.000.000 đồng. Dây hụi này phía ông C và Bà L còn nợ bà T số tiền hụi chết chưa đóng là 20.000.000 đồng.

- Dây hụi thứ ba: Dây hụi 2.000.000 đồng, một tháng khui một lần, khui lần đầu vào ngày 07/5/2020 (15/4/2020 AL), gồm có 34 phần, ông C và Bà L tham gia 05 phần. Phần thứ nhất ông C và Bà L đã đóng được 03 kỳ hụi sống, đến kỳ thứ 4 thì hốt hụi được số tiền là 51.450.000 đồng, trừ tiền huê hồng 700.000 đồng, nên số tiền hụi mà ông C và Bà L hốt được là 50.750.000 đồng. Sau khi hốt hụi phía ông C và Bà L đóng được 18 kỳ hụi chết, còn nợ lại 08 kỳ hụi chết chưa đóng số tiền là 16.000.000 đồng. Phần thứ hai ông C và Bà L đã đóng được 5 kỳ hụi sống, đến kỳ thứ 06 thì hốt hụi được số tiền là 51.580.000 đồng, trừ tiền huê hồng 700.000 đồng, nên số tiền hụi mà ông C và Bà L hốt được là 50.880.000 đồng. Sau khi hốt hụi phía ông C và Bà L đóng được 16 kỳ hụi chết, còn nợ lại 08 kỳ hụi chết chưa đóng số tiền là 16.000.000 đồng. Phần thứ ba ông C và Bà L đã đóng được 09 kỳ hụi sống, đến kỳ thứ 10 thì hốt hụi được số tiền là 54.600.000 đồng, trừ tiền huê hồng 700.000 đồng, nên số tiền hụi mà ông C và Bà L hốt được là 53.900.000 đồng. Sau khi hốt hụi phía ông C và Bà L đóng được 12 kỳ hụi chết, còn nợ lại 08 kỳ hụi chết chưa đóng số tiền là 16.000.000 đồng. Phần thứ tư ông C và Bà L đã đóng được 10 kỳ hụi sống, đến kỳ thứ 11 thì hốt hụi được số tiền là 54.615.000 đồng, trừ tiền huê hồng 700.000 đồng, nên số tiền hụi mà ông C và Bà L hốt được là 53.915.000 đồng. Sau khi hốt hụi phía ông C và Bà L đóng được 11 kỳ hụi chết, còn nợ lại 08 kỳ hụi chết chưa đóng số tiền là 16.000.000 đồng. Phần thứ năm ông C và Bà L đã đóng được 12 kỳ hụi sống, đến kỳ thứ 13 thì hốt hụi được số tiền là 55.815.000 đồng, trừ tiền huê hồng 700.000 đồng, nên số tiền hụi mà ông C và Bà L hốt được là 55.115.000 đồng. Sau khi hốt hụi phía ông C và Bà L đóng được 09 kỳ hụi chết, còn nợ lại 08 kỳ hụi chết chưa đóng số tiền là 16.000.000 đồng. Dây hụi này phía ông C và Bà L còn nợ bà T số tiền hụi chết chưa đóng là 80.000.000 đồng.

- Dây hụi thứ tư: Dây hụi 2.000.000 đồng, một tháng khui một lần, khui lần đầu vào ngày 07/5/2020 (15/4/2020 AL), gồm có 34 phần, ông C và Bà L tham gia 05 phần. Phần thứ nhất ông C và Bà L hốt đầu được số tiền là 52.800.000 đồng, trừ tiền huê hồng 700.000 đồng, nên số tiền hụi mà ông C và Bà L hốt được là 52.100.000 đồng. Sau khi hốt hụi phía ông C và Bà L đóng được 21 kỳ hụi chết, còn nợ lại 08 kỳ hụi chết chưa đóng số tiền là 16.000.000 đồng. Phần thứ hai ông C và Bà L đã đóng được 5 kỳ hụi sống, đến kỳ thứ 06 thì hốt hụi được số tiền là 51.580.000 đồng, trừ tiền huê hồng 700.000 đồng, nên số tiền hụi mà ông C và Bà L hốt được là 50.880.000 đồng. Sau khi hốt hụi phía ông C và Bà L đóng được 16 kỳ hụi chết, còn nợ lại 08 kỳ hụi chết chưa đóng số tiền là 16.000.000 đồng. Phần thứ ba ông C và Bà L đã đóng được 6 kỳ hụi sống, đến kỳ thứ 07 thì hốt hụi được số tiền là 54.600.000 đồng, trừ tiền huê hồng 700.000 đồng, nên số tiền hụi mà ông C và Bà L hốt được là 53.900.000 đồng. Sau khi hốt hụi phía ông C và Bà L đóng được 15 kỳ hụi chết, còn nợ lại 08 kỳ hụi chết chưa đóng số tiền là 16.000.000 đồng. Phần thứ tư ông C và Bà L đã đóng được 10 kỳ hụi sống, đến kỳ thứ 11 thì hốt hụi được số tiền là 54.165.000 đồng, trừ tiền huê hồng 700.000 đồng, nên số tiền hụi mà ông C và Bà L hốt được là 53.915.000 đồng. Sau khi hốt hụi phía ông C và Bà L đóng được 11 kỳ hụi chết, còn nợ lại 08 kỳ hụi chết chưa đóng số tiền là 16.000.000 đồng. Phần thứ năm ông C và Bà L đã đóng được 12 kỳ hụi sống, đến kỳ thứ 13 thì hốt hụi được số tiền là 55.815.000 đồng, trừ tiền huê hồng 700.000 đồng, nên số tiền hụi mà ông C và Bà L hốt được là 55.115.000 đồng. Sau khi hốt hụi phía ông C và Bà L đóng được 09 kỳ hụi chết, còn nợ lại 08 kỳ hụi chết chưa đóng số tiền là 16.000.000 đồng. Dây hụi này phía ông C và Bà L còn nợ bà T số tiền hụi chết chưa đóng là 80.000.000 đồng.

- Dây hụi thứ năm: Dây hụi 2.000.000 đồng, một tháng khui một lần, khui lần đầu vào ngày 07/9/2020 (20/7/2020 AL), gồm có 34 phần, ông C và Bà L tham gia 04 phần. Phần thứ nhất ông C và Bà L đã đóng được 08 kỳ hụi sống, đến kỳ thứ 09 thì hốt hụi được số tiền là 54.375.000 đồng, trừ tiền huê hồng 700.000 đồng, nên số tiền hụi mà ông C và Bà L hốt được là 53.675.000 đồng. Sau khi hốt hụi phía ông C và Bà L đóng được 09 kỳ hụi chết, còn nợ lại 13 kỳ hụi chết chưa đóng số tiền là 26.000.000 đồng. Phần thứ hai ông C và Bà L đã đóng được 09 kỳ hụi sống, đến kỳ thứ 10 thì hốt hụi được số tiền là 54.840.000 đồng, trừ tiền huê hồng 700.000 đồng, nên số tiền hụi mà ông C và Bà L hốt được là 54.140.000 đồng. Sau khi hốt hụi phía ông C và Bà L đóng được 08 kỳ hụi chết, còn nợ lại 13 kỳ hụi chết chưa đóng số tiền là 26.000.000 đồng. Phần thứ ba ông C và Bà L đã đóng được 10 kỳ hụi sống, đến kỳ thứ 11 thì hốt hụi được số tiền là 53.235.000 đồng, trừ tiền huê hồng 700.000 đồng, nên số tiền hụi mà ông C và Bà L hốt được là 52.535.000 đồng. Sau khi hốt hụi phía ông C và Bà L đóng được 07 kỳ hụi chết, còn nợ lại 13 kỳ hụi chết chưa đóng số tiền là 26.000.000 đồng. Phần thứ tư ông C và Bà L đã đóng được 11 kỳ hụi sống, đến kỳ thứ 12 thì hốt hụi được số tiền là 53.350.000 đồng, trừ tiền huê hồng 700.000 đồng, nên số tiền hụi mà ông C và Bà L hốt được là 52.650.000 đồng. Sau khi hốt hụi phía ông C và Bà L đóng được 06 kỳ hụi chết, còn nợ lại 13 kỳ hụi chết chưa đóng số tiền là 26.000.000

đồng. Dây hụi này phía ông C và Bà L còn nợ bà T số tiền hụi chết chưa đóng là 104.000.000 đồng.

- Dây hụi thứ sáu: Dây hụi 2.000.000 đồng, một tháng khai một lần, khai lần đầu vào ngày 21/10/2020 (05/9/2020 AL), gồm có 30 phần, ông C và Bà L tham gia 02 phần. Phần thứ nhất ông C và Bà L đã đóng được 03 kỳ hụi sống, đến kỳ thứ 04 thì hốt hụi được số tiền là 43.310.000 đồng, trừ tiền huê hồng 700.000 đồng, nên số tiền hụi mà ông C và Bà L hốt được là 42.610.000 đồng. Sau khi hốt hụi phía ông C và Bà L đóng được 12 kỳ hụi chết, còn nợ lại 13 kỳ hụi chết chưa đóng số tiền là 26.000.000 đồng. Phần thứ hai ông C và Bà L đã đóng được 09 kỳ hụi sống, đến kỳ thứ 10 thì hốt hụi được số tiền là 47.300.000 đồng, trừ tiền huê hồng 700.000 đồng, nên số tiền hụi mà ông C và Bà L hốt được là 46.600.000 đồng. Sau khi hốt hụi phía ông C và Bà L đóng được 11 kỳ hụi chết, còn nợ lại 08 kỳ hụi chết chưa đóng số tiền là 16.000.000 đồng. Dây hụi này phía ông C và Bà L còn nợ bà T số tiền hụi chết chưa đóng là 42.000.000 đồng.

- Dây hụi thứ bảy: Dây hụi 3.000.000 đồng, một tháng khai một lần, khai lần đầu vào ngày 21/10/2020 (05/9/2020 AL), gồm có 30 phần, ông C và Bà L tham gia 02 phần. Phần thứ nhất ông C và Bà L đã đóng được 01 kỳ hụi sống, đến kỳ thứ 02 thì hốt hụi được số tiền là 65.020.000 đồng, trừ tiền huê hồng 1.000.000 đồng, nên số tiền hụi mà ông C và Bà L hốt được là 64.020.000 đồng. Sau khi hốt hụi phía ông C và Bà L đóng được 14 kỳ hụi chết, còn nợ lại 13 kỳ hụi chết chưa đóng số tiền là 39.000.000 đồng. Phần thứ hai ông C và Bà L đã đóng được 04 kỳ hụi sống, đến kỳ thứ 05 thì hốt hụi được số tiền là 69.875.000 đồng, trừ tiền huê hồng 1.000.000 đồng, nên số tiền hụi mà ông C và Bà L hốt được là 68.875.000 đồng. Sau khi hốt hụi phía ông C và Bà L đóng được 11 kỳ hụi chết, còn nợ lại 13 kỳ hụi chết chưa đóng số tiền là 39.000.000 đồng. Dây hụi này phía ông C và Bà L còn nợ bà T số tiền hụi chết chưa đóng là 78.000.000 đồng.

- Dây hụi thứ tám: Dây hụi 2.000.000 đồng, một tháng khai một lần, khai lần đầu vào ngày 15/11/2020 (01/10/2020 AL), gồm có 30 phần, ông C và Bà L tham gia 02 phần. Phần thứ nhất ông C và Bà L đã đóng được 02 kỳ hụi sống, đến kỳ thứ 03 thì hốt hụi được số tiền là 43.555.000 đồng, trừ tiền huê hồng 700.000 đồng, nên số tiền hụi mà ông C và Bà L hốt được là 42.855.000 đồng. Sau khi hốt hụi phía ông C và Bà L đóng được 12 kỳ hụi chết, còn nợ lại 14 kỳ hụi chết chưa đóng số tiền là 28.000.000 đồng. Phần thứ hai ông C và Bà L đã đóng được 05 kỳ hụi sống, đến kỳ thứ 06 thì hốt hụi được số tiền là 49.000.000 đồng, trừ tiền huê hồng 700.000 đồng, nên số tiền hụi mà ông C và Bà L hốt được là 38.300.000 đồng. Sau khi hốt hụi phía ông C và Bà L đóng được 09 kỳ hụi chết, còn nợ lại 14 kỳ hụi chết chưa đóng số tiền là 28.000.000 đồng. Dây hụi này phía ông C và Bà L còn nợ bà T số tiền hụi chết chưa đóng là 56.000.000 đồng.

- Dây hụi thứ chín: Dây hụi 3.000.000 đồng, một tháng khai một lần, khai lần đầu vào ngày 15/11/2020 (01/10/2020 AL), gồm có 29 phần, ông C và Bà L tham gia 04 phần. Phần thứ nhất ông C và Bà L hốt đầu được số tiền là 67.200.000 đồng, trừ tiền

huê hồng 1.000.000 đồng, nên số tiền hui mà ông C và Bà L hót được là 66.200.000 đồng. Sau khi hót hui phía ông C và Bà L đóng được 14 kỳ hui chết, còn nợ lại 11 kỳ hui chết chưa đóng số tiền là 33.000.000 đồng. Phần thứ hai ông C và Bà L đã đóng được 01 kỳ hui sống, đến kỳ thứ 02 thì hót hui được số tiền là 63.345.000 đồng, trừ tiền huê hồng 1.000.000 đồng, nên số tiền hui mà ông C và Bà L hót được là 62.345.000 đồng. Sau khi hót hui phía ông C và Bà L đóng được 13 kỳ hui chết, còn nợ lại 11 kỳ hui chết chưa đóng số tiền là 33.000.000 đồng. Phần thứ ba ông C và Bà L đã đóng được 04 kỳ hui sống, đến kỳ thứ 05 thì hót hui được số tiền là 66.840.000 đồng, trừ tiền huê hồng 1.000.000 đồng, nên số tiền hui mà ông C và Bà L hót được là 65.840.000 đồng. Sau khi hót hui phía ông C và Bà L đóng được 10 kỳ hui chết, còn nợ lại 11 kỳ hui chết chưa đóng số tiền là 33.000.000 đồng. Phần thứ tư ông C và Bà L đã đóng được 08 kỳ hui sống, đến kỳ thứ 09 thì hót hui được số tiền là 65.800.000 đồng, trừ tiền huê hồng 1.000.000 đồng, nên số tiền hui mà ông C và Bà L hót được là 64.800.000 đồng. Sau khi hót hui phía ông C và Bà L đóng được 06 kỳ hui chết, còn nợ lại 11 kỳ hui chết chưa đóng số tiền là 33.000.000 đồng. Dây hui này phía ông C và Bà L còn nợ bà T số tiền hui chết chưa đóng là 132.000.000 đồng.

- Dây hui thứ mười: Dây hui 2.000.000 đồng, một tháng khai một lần, khai lần đầu vào ngày 23/12/2020 (10/11/2020 AL), gồm có 34 phần, ông C và Bà L tham gia 02 phần. Phần thứ nhất ông C và Bà L hót đầu được số tiền là 52.800.000 đồng, trừ tiền huê hồng 700.000 đồng, nên số tiền hui mà ông C và Bà L hót được là 52.100.000 đồng. Sau khi hót hui phía ông C và Bà L đóng được 13 kỳ hui chết, còn nợ lại 19 kỳ hui chết chưa đóng số tiền là 38.000.000 đồng. Phần thứ hai ông C và Bà L đã đóng được 06 kỳ hui sống, đến kỳ thứ 07 thì hót hui được số tiền là 51.555.000 đồng, trừ tiền huê hồng 1.000.000 đồng, nên số tiền hui mà ông C và Bà L hót được là 50.855.000 đồng. Sau khi hót hui phía ông C và Bà L đóng được 7 kỳ hui chết, còn nợ lại 19 kỳ hui chết chưa đóng số tiền là 38.000.000 đồng. Dây hui này phía ông C và Bà L còn nợ bà T số tiền hui chết chưa đóng là 76.000.000 đồng.

- Dây hui thứ mười một: Dây hui 2.000.000 đồng, một tháng khai một lần, khai lần đầu vào ngày 23/12/2020 (10/11/2020 AL), gồm có 34 phần, ông C và Bà L tham gia 02 phần. Phần thứ nhất ông C và Bà L đã đóng được 02 kỳ hui sống, đến kỳ thứ 03 thì hót hui được số tiền là 48.020.000 đồng, trừ tiền huê hồng 7.000.000 đồng, nên số tiền hui mà ông C và Bà L hót được là 47.320.000 đồng. Sau khi hót hui phía ông C và Bà L đóng được 11 kỳ hui chết, còn nợ lại 19 kỳ hui chết chưa đóng số tiền là 38.000.000 đồng. Phần thứ hai ông C và Bà L đã đóng được 06 kỳ hui sống, đến kỳ thứ 07 thì hót hui được số tiền là 50.880.000 đồng, trừ tiền huê hồng 700.000 đồng, nên số tiền hui mà ông C và Bà L hót được là 50.180.000 đồng. Sau khi hót hui phía ông C và Bà L đóng được 7 kỳ hui chết, còn nợ lại 19 kỳ hui chết chưa đóng số tiền là 38.000.000 đồng. Dây hui này phía ông C và Bà L còn nợ bà T số tiền hui chết chưa đóng là 76.000.000 đồng.

- Dây hui thứ mười hai: Dây hui 2.000.000 đồng, một tháng khai một lần, khai lần đầu vào ngày 08/3/2021 (25/01/2021 AL), gồm có 34 phần, ông C và Bà L tham

gia 01 phần; ông C và Bà L đã đóng được 09 kỳ hội sống, đến kỳ thứ 10 thì hốt hội được số tiền là 51.120.000 đồng, trừ tiền huê hồng 700.000 đồng, nên số tiền hội mà ông C và Bà L hốt được là 50.420.000 đồng. Sau khi hốt hội phía ông C và Bà L đóng được 02 kỳ hội chết, còn nợ lại 22 kỳ hội chết chưa đóng số tiền là 44.000.000 đồng.

- Dây hội thứ mười ba: Dây hội 3.000.000 đồng, một tháng khui một lần, khui lần đầu vào ngày 08/3/2021 (25/01/2021AL), gồm có 29 phần, ông C và Bà L tham gia 02 phần. Phần thứ nhất ông C và Bà L đã đóng được 01 kỳ hội sống, đến kỳ thứ 02 thì hốt hội được số tiền là 63.345.000 đồng, trừ tiền huê hồng 1.000.000 đồng, nên số tiền hội mà ông C và Bà L hốt được là 62.345.000 đồng. Sau khi hốt hội phía ông C và Bà L đóng được 10 kỳ hội chết, còn nợ lại 16 kỳ hội chết chưa đóng số tiền là 48.000.000 đồng. Phần thứ hai ông C và Bà L đã đóng được 03 kỳ hội sống, đến kỳ thứ 04 thì hốt hội được số tiền là 61.250.000 đồng, trừ tiền huê hồng 1.000.000 đồng, nên số tiền hội mà ông C và Bà L hốt được là 60.250.000 đồng. Sau khi hốt hội phía ông C và Bà L đóng được 08 kỳ hội chết, còn nợ lại 16 kỳ hội chết chưa đóng số tiền là 48.000.000 đồng. Dây hội này phía ông C và Bà L còn nợ bà T số tiền hội chết chưa đóng là 96.000.000 đồng.

Tổng cộng 13 dây hội mà bà T làm chủ thảo hội phía ông Đỗ Văn C và bà Trần Thị Ngọc L là hội viên tham gia chơi hội còn nợ lại bà T số tiền hội chết chưa đóng là 900.000.000 đồng.

Tổng cộng 30 dây hội thì ông Đỗ Văn C và bà Trần Thị Ngọc L còn nợ lại bà T số tiền là 1.468.300.000 đồng

Ngoài ra bà T có cho ông Đỗ Văn C và bà Trần Thị Ngọc L vay tiền và vàng nhiều lần, tổng cộng đến ngày 27/02/2022 ông C và Bà L có làm giấy xác nhận mượn tiền còn thiếu bà T số tiền vốn vay là 1.480.000.000 đồng và 86 chỉ vàng 24K, có ký tên và ghi họ tên vào giấy xác nhận mượn tiền, số tiền cho vay lãi suất khi vay hai bên thỏa thuận miệng là 1,5%/tháng, còn vàng thỏa thuận lãi là 100.000 đồng/01 chỉ/tháng, có trả lãi nhưng không nhớ rõ trả tiền lãi được bao nhiêu. Đối với vàng mà phía bà T cho ông C và Bà L vay giá vàng tính vào ngày xét xử hôm nay có giá là 8.150.000 đồng/01 chỉ vàng 24K.

Nay bà T yêu cầu ông Đỗ Văn C và bà Trần Thị Ngọc L phải có nghĩa vụ liên đới trả cho bà T số tiền vốn vay là 1.480.000.000 đồng, 86 chỉ vàng 24K và số tiền hội của 30 dây hội với số tiền là 1.468.300.000 đồng.

* *Phía bị đơn bà Trần Thị Ngọc L vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai thể hiện trong hồ sơ như sau:* Bà L có làm chủ thảo hội và bà T là hội viên có tham gia chơi hội, nhưng hiện nay bà không nhớ được số dây hội do bà T tham gia chơi vì bà không có đem theo giấy ghi hội nên bà không trình bày cụ thể được. Bà L có tham gia chơi hội do bà T làm chủ thảo hội, Bà L tham gia chơi bao nhiêu dây hội thì Bà L cũng không nhớ rõ, nhưng số tiền hội nguyên đơn trình bày là không đúng, còn số tiền hội bà nợ bà T bao nhiêu thì bà cũng không nhớ, không biết. Đối với số tiền vay như phía nguyên đơn trình bày là đúng. Số tiền vay tổng cộng bà vay của bà T là 1.480.000.000 đồng, lãi suất 5%/tháng, thời gian vay từ năm 2018 cho đến

nay, bà vay nhiều lần. Từ lúc vay đến nay thì Bà L có trả cho bà T tiền lãi mỗi tháng 74.000.000 đồng, trả tiền lãi từ tháng 01/2018 đến tháng 3/2022 thì Bà L không trả lãi nữa. Tổng cộng số tiền lãi đã trả là 3.552.000.000 đồng, trả trực tiếp bằng tiền mặt cho bà T nhận, khi trả tiền lãi thì không có làm biên nhận trả tiền, nhưng bà chỉ ghi vô tờ giấy lịch số tiền vốn tiền lãi là bao nhiêu và bà T có ký tên ở cuối tờ lịch. Việc trả lãi thì có rất nhiều người biết và trực tiếp chứng kiến việc Bà L trả lãi. Bà L sẽ cung cấp cụ thể họ tên năm sinh và địa chỉ cho Tòa án sau. Còn số tiền vốn vay thì bà chưa trả được cho bà T. Hiện nay đối với số tiền vay thì bà còn nợ bà T số tiền 1.480.000.000 đồng và 86 chỉ vàng 24K. Nay đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thì bà không nhớ số tiền hui còn thiếu nguyên đơn là bao nhiêu. Nay bà chỉ đồng ý trả số tiền vốn vay 1.480.000.000 đồng và 86 chỉ vàng 24K. Còn tiền nợ hui thì bà chưa thống nhất số tiền phía nguyên đơn trình bày để về bà xem lại. Hiện giờ bà không còn khả năng chi trả tiền nợ cho bà T nên giờ bà chưa trả được cho bà T. Bà L vay tiền của bà T để sử dụng cho công việc kinh doanh của gia đình cụ thể là công việc kinh doanh bất động sản. Mọi chi tiêu sinh hoạt trong gia đình thì do Bà L là người quản lý và chi tiêu hết, tiền kinh doanh bất động sản và tiền tổ chức chơi hui thì bà cũng sử dụng cho chi tiêu sinh hoạt trong gia đình, ông C thì làm nghề thợ mộc tiền ông C thì cũng đưa cho Bà L giữ và chi tiêu sinh hoạt trong gia đình. Nói chung là kinh tế trong nhà do Bà L lo.

** Phía bị đơn ông Đỗ Văn C vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai thể hiện trong hồ sơ như sau:* Việc Bà L và bà T tổ chức chơi hui và tiền Bà L vay của bà T thì ông không biết, hoàn toàn do Bà L tự làm. Ông chỉ biết Bà L có tổ chức chơi hui và có tham gia chơi hui với bà T nhưng cụ thể như thế nào thì ông không rõ. Còn việc vay tiền của Bà L thì lúc Bà L vay tiền của bà T thì ông cũng không biết, chỉ đến khi Bà L mất khả năng chi trả thì ông mới biết Bà L có nợ tiền hui và tiền vay của bà T. Việc trả lãi của Bà L cho bà T thì ông cũng không biết. Nay đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thì ông đồng ý cùng trả với Bà L số tiền vay mà Bà L nợ bà T là 1.480.000.000 đồng và 86 chỉ vàng 24K. Nhưng do hiện nay ông và Bà L không có khả năng chi trả cho bà T nên ông không xác định được trả như thế nào.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở lời trình bày của các đương sự, các tài liệu chứng cứ được đưa ra xem xét tại phiên tòa. Trên cơ sở kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Việc vắng mặt bị đơn ông Đỗ Văn C và bà Trần Thị Ngọc L. Xét thấy, bị đơn ông C và Bà L đã được Tòa án triệu tập xét xử hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt phía bị đơn ông C và Bà L.

[2] Về quan hệ tranh chấp: Xác định đây là tranh chấp hợp đồng góp hui, hợp đồng vay tài sản.

[3] Về yêu cầu của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim T có đại diện theo ủy quyền bà Phạm Như Y: yêu cầu ông Đỗ Văn C và bà Trần Thị Ngọc L phải có nghĩa vụ liên đới trả cho bà T số tiền vốn vay là 1.480.000.000 đồng, 86 chỉ vàng 24K và số tiền hui của 30 dây hui với số tiền là 1.468.300.000 đồng. Xét thấy, yêu cầu của phía nguyên đơn bà T yêu cầu Cường và Bà L trả số tiền vốn vay là 1.480.000.000 đồng và 86 chỉ vàng 24K đồng là có căn cứ để chấp nhận. Bởi lẽ, tại phiên tòa hôm nay phía bà Thủy là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn xác định phía bà T có cho ông Đỗ Văn C và bà Trần Thị Ngọc L vay tiền và vàng nhiều lần, đến ngày 27/02/2022 ông C và Bà L có làm giấy xác nhận mượn tiền của bà T, tổng cộng số tiền mà ông C và Bà L còn thiếu bà T số tiền là 1.480.000.000 đồng và 86 chỉ vàng 24K, ông C và Bà L có ký tên và ghi họ tên vào giấy xác nhận mượn tiền. Phía ông C và Bà L vắng mặt tại phiên tòa nhưng có ý kiến thể hiện trong hồ sơ cũng đồng ý trả cho bà T số tiền vốn vay 1.480.000.000 đồng và 86 chỉ vàng 24K. Ngoài ra, phía nguyên đơn bà T cũng có cung cấp tài liệu, chứng cứ để chứng minh là có cho ông C và Bà L vay tiền và vàng cụ thể là 01 giấy xác nhận mượn tiền bản gốc, ông C và Bà L có ký tên và ghi họ tên vào giấy xác nhận mượn tiền, nên yêu cầu của bà T là có căn cứ để chấp nhận. Riêng đối với số tiền hui của 30 dây hui với số tiền là 1.468.300.000 đồng. Xét thấy, yêu cầu của phía nguyên đơn bà T yêu cầu Cường và Bà L trả số tiền hui của 30 dây hui là 1.468.300.000 đồng có căn cứ để chấp nhận. Bởi lẽ, trước đây phía nguyên đơn bà T làm khởi kiện vào ngày 12/7/2022 kiện ông C và Bà L trả số tiền hui của 31 dây hui là 1.682.100.000 đồng, sau đó bà T có làm đơn thay đổi, bổ sung đơn khởi kiện vào ngày 12/4/2024 kiện yêu cầu ông C và Bà L trả cho bà T số tiền hui của 31 dây hui là 1.686.100.000 đồng, nhưng tại phiên tòa hôm nay phía bà Thủy là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn xác định phía bà T có làm chủ thảo hui, phía ông C và Bà L là hui viên tham gia chơi hui 13 dây hui, tổng cộng số tiền ông C và Bà L thiếu bà T số tiền hui chết chưa đóng là 900.000.000 đồng. Ngoài ra, bà T có tham gia chơi hui do phía ông C và Bà L làm chủ thảo hui của 17 dây hui thì ông C và Bà L còn nợ lại bà T số tiền là 568.300.000 đồng. Phía bà T cũng có cung cấp tài liệu, chứng cứ để chứng minh là 13 giấy hui do bà T làm chủ thảo hui và 17 giấy hui do phía ông C Bà L làm chủ thảo hui. Phía ông C và Bà L vắng mặt tại phiên tòa, nhưng Bà L có lời khai thể hiện trong hồ sơ thừa nhận có tham gia chơi hui do phía bà T làm chủ thảo hui và Bà L làm chủ thảo hui bà T là hui viên tham gia chơi hui, số tiền nợ hui thì Bà L chưa thống nhất số tiền phía nguyên đơn khởi kiện để về Bà L xem lại. Nhưng khi bà T có đơn thay đổi bổ sung đơn khởi kiện và Tòa án đã tổng đạt cho ông C và Bà L thông báo thụ lý bổ sung, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa và triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng vẫn không đến và không có ý kiến gửi cho Tòa án. Cho thấy, phía bị đơn ông C và Bà L đã biết được số tiền hui mà phía nguyên đơn bà T đã khởi kiện để yêu cầu phía bị đơn ông C và Bà L phải có nghĩa vụ trả, nhưng phía bị đơn ông C và Bà L đã từ bỏ nghĩa vụ cung cấp tài liệu, chứng cứ để chứng minh là mình có nợ số tiền hui đối với yêu cầu khởi kiện của phía nguyên đơn hay không, điều này cũng

đồng nghĩa là phía bị đơn ông C và Bà L đã thừa nhận số tiền hui còn nợ mà phía nguyên đơn đã khởi kiện và yêu cầu phía bị đơn ông C và Bà L phải có nghĩa vụ trả nên ông C và Bà L không cung cấp tài liệu, chứng cứ để chứng minh cũng như đến Tòa án để đối chiếu làm rõ số tiền nợ hui. Tại phiên tòa hôm nay phía đại diện theo ủy quyền của phía nguyên đơn, sau khi tự kiểm tra và đối chiếu lại từng giấy hui thì xác định phía ông C và Bà L chỉ còn nợ 30 dây hui với số tiền là 1.468.300.000 đồng là thấp hơn số tiền mà nguyên đơn bà T khởi kiện ban đầu có thông báo cho ông C và Bà L biết. Phía ông C vắng mặt tại phiên tòa nhưng có ý kiến thể hiện trong hồ sơ là ông C chỉ biết Bà L có tổ chức chơi hui và có tham gia chơi hui với bà T nhưng cụ thể như thế nào thì ông không rõ; còn Bà L thì cho rằng tiền hui là để chi tiêu vào kinh doanh bất động sản và sử dụng cho chi tiêu sinh hoạt trong gia đình. Cho thấy, việc Bà L làm chủ thảo hui và là hui viên tham gia chơi hui với bà T mục đích là nhằm tạo ra thu nhập để lo cho gia đình, chứ Bà L không phải hưởng một mình. Ngoài ra, số tiền nợ hui cũng phát sinh trong thời kỳ hôn nhân, ông C cũng biết Bà L có tổ chức chơi hui và có tham gia chơi hui với bà T, nên được xem đây là nợ chung của vợ chồng mà cụ thể là nợ chung của ông C và Bà L. Việc bị đơn ông C và Bà L cố tình không đến là nhằm kéo dài thời gian trả nợ và gây khó khăn cho việc thu hồi nợ đối với phía nguyên đơn. Đối với phía bị đơn ông C và Bà L đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với nguyên đơn, nên cần buộc phía bị đơn ông Đỗ Văn C và bà Trần Thị Ngọc L phải có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Nguyễn Thị Kim T số tiền vốn vay là 1.480.000.000 đồng, 86 chỉ vàng 24K và số tiền hui của 30 dây hui với số tiền là 1.468.300.000 đồng.

[4] Về lãi suất: Khi khởi kiện cũng như tại phiên tòa hôn nay phía nguyên đơn có đại diện theo ủy quyền bà Phạm Như Y chỉ yêu cầu ông C và Bà L trả số tiền vốn vay và số tiền hui, không yêu cầu tính lãi; nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét để giải quyết.

[5] Về án phí: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà T, nên phía bị đơn ông C và Bà L phải có nghĩa vụ chịu án phí trên số tiền phải trả cho phía bà T là 2.948.300.000 đồng và 86 chỉ vàng 24K theo phía đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn cung cấp giá vàng mà bà T cho ông C và Bà L vay giá vào ngày xét xử hôm nay là 8.150.000 đồng/01 chỉ vàng 24K, nên 86 chỉ vàng 24K thành tiền là 700.900.000 đồng theo quy định tại khoản 2, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; nên ông C và Bà L phải có nghĩa vụ liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm là 104.984.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Điều 271, 272 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 274, 275, 280, 357, Điều 463, 466, 468, 471 Bộ luật dân sự; các Điều 17, 19, 21, 22, 24, 26, 27, 28, 29 và 31 của Nghị định số 144/2006/NĐ-CP ngày 27/11/2006 của Chính phủ về họ, hui, biên, phường; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử

1. Về dân sự: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim T có đại diện theo ủy quyền bà Phạm Như Y.

Buộc ông Đỗ Văn C và bà Trần Thị Ngọc L phải có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Nguyễn Thị Kim T số tiền vốn vay là 1.480.000.000 đồng, 86 chỉ vàng 24K và số tiền hụi của 30 dây hụi với số tiền là 1.468.300.000 đồng.

Kể từ ngày nguyên đơn bà T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị đơn ông C và Bà L chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì còn phải chịu lãi suất theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, trên số tiền chậm trả tương ứng thời gian chậm thi hành án.

2. Về án phí:

Buộc ông Đỗ Văn C và bà Trần Thị Ngọc L phải có nghĩa vụ liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm là 104.984.000 đồng.

Hoàn lại cho bà Nguyễn Thị Kim T 52.391.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà bà T đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0018728 ngày 09 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã Cai Lậy.

3. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn ông Đỗ Văn C và bà Trần Thị Ngọc L thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND thị xã Cai Lậy;
- CCTHADS thị xã Cai Lậy;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

(Đã ký)

Phan Thanh Sơn

